

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TT KHẢO THÍ & ĐBCLGD
DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI MÔN : NGOẠI NGỮ 2 (TIẾNG ANH) (ĐỌC, NGHE)
ĐỐI TƯỢNG : Y1 BS YHCT - LẦN 1 (2025-2026)

HÌNH THỨC THI : TRẮC NGHIỆM TRÊN MÁY TÍNH BẢNG

1. Thời gian : Thứ 7 ngày 20 tháng 06 năm 2026

2. Địa điểm: Nhà A6

Chú ý: Sinh viên phải có mặt trước giờ thi 15 phút

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	Tên tổ	Phòng thi	Ca thi	Ghi chú
1	2550510071	Trần Thị Phương Thảo	CT	20	404A	08h00	TA
2	2550510067	Bùi Thái Sơn	CT	20	404A	08h00	TA
3	2550510066	Ngô Minh Sang	CT	20	404A	08h00	Miễn thi
4	2550510057	Đậu Đình Nhật	CT	20	404A	08h00	TA
5	2550510039	Trần Quang Lâm	CT	20	404A	08h00	Miễn thi
6	2550510031	Nguyễn Tuệ Khanh	CT	20	404A	08h00	Miễn thi
7	2550510025	Ngô Thái Hà	CT	20	404A	08h00	Miễn thi
8	2550510017	Nguyễn Hồng Giang	CT	20	404A	08h00	Miễn thi
9	2550510005	Phan Nguyễn Ngọc Anh	CT	20	404A	08h00	TA
10	2550510003	Nguyễn Hoàng Anh	CT	20	404A	08h00	Miễn thi
11	2550510006	Nguyễn Hương Anh	CT	20	404A	08h00	Miễn thi
12	2550510062	Chu Xuân Quang	CT	19	404A	08h00	Miễn thi
13	2550510047	Phạm Vũ Ngọc Minh	CT	19	404A	08h00	TA
14	2550510033	Phan Văn Kiên	CT	19	404A	08h00	TA
15	2550510029	Hoàng Thị Hậu	CT	19	404A	08h00	TA
16	2550510014	Nguyễn Quang Dũng	CT	19	404A	08h00	TA
17	2550510001	Nguyễn Thị Thùy Anh	CT	19	404A	08h00	Miễn thi
18	2550510040	Nguyễn Văn Lâm	CT	18	404A	08h00	TA
19	2550510069	Hà Minh Thư	CT	17	404A	08h00	Miễn thi
20	2550510055	Hoàng Phương Nhi	CT	17	404A	08h00	TA
21	2550510053	Nguyễn Mai Minh Ngọc	CT	17	404A	08h00	TA
22	2550510036	Nguyễn Diệu Linh	CT	17	404A	08h00	TA
23	2550510028	Vũ Hoàng Hải	CT	17	404A	08h00	Miễn thi
24	2550510081	Nguyễn Diệc Đình	CT	17	404A	08h00	TA
25	2550510016	Phan Thị Thùy Dương	CT	17	404A	08h00	Miễn thi

26	2550510013	Nguyễn Quỳnh Diễm	CT	17	404A	08h00	TA
27	2550510012	Nguyễn Doãn Thành Công	CT	17	404A	08h00	Miễn thi